

Số: 266/2021/QĐST-HC

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH**

Căn cứ khoản 5 Điều 38, điểm a Khoản 2 Điều 116, điểm g Khoản 1 Điều 143, Điều 144, Điều 204, Điều 206 và Điều 211 Luật Tổ tụng hành chính;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 18 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hành chính sơ thẩm thụ lý số 511/2020/TLST-HC ngày 30 tháng 12 năm 2020 về việc “*Khiếu kiện quyết định hành chính trong quản lý đất đai về thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất*”;

Xét thấy:

Tại đơn khởi kiện ngày 04 tháng 12 năm 2020, ông Lê Văn T khởi kiện yêu cầu hủy các Quyết định số 6987/QĐ-UB-TD ngày 16/11/1999 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc giải quyết đơn của ông Lê Văn T khiếu nại Quyết định số 181/QĐ-UB-ĐĐ ngày 10 tháng 02 năm 1999 của Ủy ban nhân dân huyện C; Quyết định số 181/QĐ-UB-ĐĐ ngày 10 tháng 02 năm 1999 của Ủy ban nhân dân huyện C về việc giải quyết khiếu nại của ông Lê Văn T và Quyết định số 183/QĐ-UB-ĐĐ ngày 10 tháng 02 năm 1999 của Ủy ban nhân dân huyện C về việc thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất 701/QSĐĐ/1993 ngày 15 tháng 7 năm 1993 cấp cho ông Lê Văn T.

Tại Bản tự khai ngày 21 tháng 01 năm 2021 và khai bổ sung ngày 28 tháng 01 năm 2021, ông Nguyễn Đình Phùng –là đại diện hợp pháp của ông T xác nhận ông T nhận các quyết định hành chính nêu trên từ năm 1999. Sau đó ông T có khiếu nại nhiều nơi nhưng không được cơ quan nào giải quyết. Kèm theo bản tự khai người khởi kiện nộp bản photo Giấy báo số 296/TTr ngày 30 tháng 5 năm 2000 của Tổng cục Địa chính Thanh tra và Giấy báo số 2922/GB-TT cho rằng các cơ quan chức năng đã nhận đơn khiếu nại nhưng theo nội dung Giấy báo số 296/TTr xác định đơn khiếu nại của ông T đã có quyết định giải quyết của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và đây là quyết định giải quyết khiếu nại cuối cùng không thuộc thẩm quyền thụ lý giải quyết.

- Tại điểm a, khoản 2, Điều 116 Luật Tổ tụng hành chính quy định:

“2. Thời hiệu khởi kiện đối với từng trường hợp được quy định như sau:

a) 01 năm kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định hành chính, hành vi hành chính, quyết định kỷ luật buộc thôi việc;”

Như vậy, ông Lê Văn T đã nhận các quyết định hành chính nêu trên từ năm 1999 nhưng đến ngày 04 tháng 12 năm 2020 mới nộp đơn khởi kiện vụ án hành chính là thuộc trường hợp hết thời hiệu khởi kiện theo quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 143 Luật Tổ tụng hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Đình chỉ giải quyết vụ án hành chính thụ lý số 511/2010/HCST ngày 30 tháng 12 năm 2020 về việc *“Khiếu kiện quyết định hành chính trong quản lý đất đai về thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất”*, giữa:

1. Người khởi kiện: Ông Lê Văn T, sinh năm 1961;

Địa chỉ: Số 614 Huỳnh Tấn Phát, phường P, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Người bị kiện:

2.1/Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

Địa chỉ: Số 86 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.2/Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C;

Địa chỉ: Số 349 T1, thị trấn T1, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

II. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Đương sự không có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án này, nếu việc khởi kiện không có gì khác với vụ án đã đình chỉ về người khởi kiện, người bị kiện và quan hệ tranh chấp.

- Về án phí hành chính sơ thẩm: Hoàn trả cho ông Lê Văn T số tiền 300.000(Ba trăm ngàn) đồng tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0093361 ngày 25 tháng 12 năm 2020 của Cục T hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh

III. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này hoặc kể từ ngày Quyết định này được niêm yết công khai theo

quy định của Luật Tổ tụng hành chính.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại TPHCM;
- Viện Kiểm sát nhân dân TPHCM;
- Cục T hành án dân sự TPHCM;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS.

THẨM PHÁN

Chu Xuân Quyền